

Số: /QĐ-SKHCN

Quảng Trị, ngày tháng 12 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt tổ chức chủ trì, chủ nhiệm, kinh phí, phương thức  
khoán chi và thời gian thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ  
cấp tỉnh năm 2025

### GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ  
quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công  
nghệ;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN ngày 27/12/2024 của Bộ Khoa  
học và Công nghệ quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh,  
cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của UBND tỉnh  
Quảng Trị ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ  
chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 26/2025/QĐ-UBND ngày 25/9/2025 của UBND  
tỉnh Quảng Trị về việc Ban hành Quy định một số nội dung trong quản lý nhiệm  
vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn  
tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 894/QĐ-UBND ngày 28/3/2025 của UBND tỉnh  
Quảng Trị về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh  
(Đợt 1, năm 2025);

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng đánh giá hồ sơ đăng ký tuyển chọn tổ  
chức, cá nhân chủ trì nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh ngày 22/5/2025 và Biên bản  
họp Tổ thẩm định kinh phí nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh ngày  
29/12/2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Khoa học.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm, kinh phí, phương  
thức khoán chi và thời gian thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh  
năm 2025:

- Tên nhiệm vụ: Quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý “Quảng Trị” cho các  
sản phẩm Chè Vằng và Cà phê Khe Sanh của tỉnh Quảng Trị.

- Mã số nhiệm vụ: NVCT-2025-10.

- Tổ chức chủ trì: Viện Thổ nhưỡng Nông hóa.
- Chủ nhiệm: TS. Lương Đức Toàn.
- Tổng kinh phí thực hiện nhiệm vụ: 902.605.000 đồng (*Bằng chữ: Chín trăm linh hai triệu sáu trăm linh năm ngàn đồng*). Trong đó:
  - + Ngân sách nhà nước: 902.605.000 đồng (*Bằng chữ: Chín trăm linh hai triệu sáu trăm linh năm ngàn đồng*).
  - + Nguồn ngân sách khác: 0 đồng.
- Phương thức khoán chi: Khoán từng phần, trong đó:
  - + Kinh phí khoán: 345.600.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm bốn mươi lăm triệu sáu trăm ngàn đồng*).
  - + Kinh phí không khoán: 557.005.000 đồng (*Bằng chữ: Năm trăm năm mươi bảy triệu không trăm linh năm ngàn đồng*).
- Thời gian thực hiện: 18 tháng (kể từ ngày ký hợp đồng).

**Điều 2.** Giao Phòng Quản lý Khoa học hướng dẫn tổ chức chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ nêu tại Điều 1 Quyết định này hoàn tất thủ tục để phê duyệt Thuyết minh và ký hợp đồng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Thủ trưởng tổ chức chủ trì, chủ nhiệm nhiệm vụ, Trưởng phòng Quản lý Khoa học, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Trung tâm NC, CGCN&ĐMST (đăng Website);
- Lưu: VT, KT, PQLKH.

**GIÁM ĐỐC**

**Đặng Ngọc Tuấn**